

Trong m t bài vi t c a linh-m c Đ Xuân Qu thu c dòng Đa-minh t i Vi t-Nam v i nhan đ “S th o đôi nét v hi n tình H i Thánh t i Vi t-Nam” tr c đây đã làm nhi u đ ng b c phi n lòng. N i-dung bài vi t tuy đúng nh t a đ là ch c có đôi nét s -th o nh ng cũng đ là m t b n t ng-trình, hay nói cho đúng là i kinh cáo mình, đ m i ng i, nh t là các b c th c-gi Công-giáo cũng nh các gi i ch c trong đ o ph i đ i-di n v i m t s th t v nhi u “t n n” c n đ c ch n-ch nh ho c lo i tr ra kh i cu c sinh-ho t th ng nh t trong Giáo-h i Công-giáo Vi t-Nam mà theo nh linh-m c Đ Xuân Qu nh n xét và k t-lu n thì đó là “m t s bi u hi n ng h i có th làm xói mòn sinh i c a H i thánh chúng ta. Đó là:

- thích phô tr ng, chu ng hình th c
- tính c n và óc phong ki n
- khuynh h ng háo th ng
- tính ù l c mu n tr c sao sau v y cho kh i ph i thay đ i, r c r i
- thi u nhân b n trong cách giao t

M t linh-m c m c cao niên, đã t ng là “cha giáo” c a r t nhi u linh-m c khác, không t -khuynh và cũng không c p-ti n mà đã ph i m nh d n nói lên nh v y thì ch c ch n không ph i là lu n đi u ch ng cha, ch ng Chúa, ch ng Giáo-h i hay r i đ o r i; song ph i hi u đây là nh ng đi u “đau lòng” mà ch ng đ ng đ ng m i ph i vi t ra.

R i ti p đ n trên nguy t-san Di n Đàn Giáo Dân, có tác-gi M c Giao v i bài “Vài c m nghĩ sau Đ i-h i Gi i Ch c Công Giáo” đã ghi nh n “Nh ng qua nh ng l i phát bi u, ng i ta th y giáo dân có khuynh- h ng than phi n v thái đ và vi c làm c a m t s linh m c, đòi h i s tôn tr ng ch đ ng và trách-nhi m c a giáo dân trong Giáo H i, c th là đ c góp ph n vào nh ng quy t đ nh t c p đi ph ng t i nh ng c p cao h n. Có m t hai giáo dân phát bi u quá hăng say v i l i l thi u t nh , gây ph n ng n i m t s linh m c hi n đi n, khi n m t v đã lên máy vi âm tr ng d n Giáo Lu t đ ch ng minh con chiên ph i ph c tùng ch chiên... M t nh n xét khác là s hi u bi t c a nhi u giáo dân v s t ng quan gi a giáo sĩ và giáo dân còn quá nông c n... Ng i bênh hay ng i ch ng ch hành đ ng vì c m tính, không bi t t i lý và tình, không bi t lu t l và đ ng l i c a Giáo H i thì ch a th coi là giáo dân tr ng thành...”

Và bài vi t này là s suy nghĩ t p n i đ a trên nh ng phân-tích và c m-nghĩ v a trích-d n t hai bài c a linh-m c Đ Xuân Qu và tác-gi M c Giao, r i đ i-chi u v i nhi u kinh-nghi m th c-t h n nh m t s đóng góp thêm v cái th c-tr ng đáng bu n đã, đang và s còn nh đám mây đen u-ám làm lu m khu t l p h i nhi u lu ng ánh sáng c a Đ c Ki-tô mà đúng l ra c n ph i đ c phong-quang chi u r i. Đó là s ngh ch bi n nguy-hi m gi a nh ng cái thái quá c a đa-s giáo-sĩ, linh-m c và tu-sĩ đã l m-d ng c -ch đ hành x sai l c quy n h n c a mình trong các nhi m-v giáo-hu n, qu n-tr và thánh-hoá nh m t s đi m trong bài c a linh-m c Đ xuân Qu cùng nh ng cái b t-c p c a tuy t-đ i đa s giáo dân hi n nay trong hi n

ình Giáo-hội Việt-Nam như vài trăm nghìn của tác-giả Mục Giơ đã ghi nhận.

Trước hết là sự thái quá. Xưa nay không phải chỉ có phía đa-số giáo dân mê muội nghĩ rằng các vị có chức thánh là thánh, là sáng-láng, tột lành và thông suốt mà ngay chính trong não-trung của phần lớn những người mang chức thánh cũng tự cho mình là như vậy. Điệu này rất dễ kiêu-mạo cho người như người đôn-vi như người như người là nên tự nghĩ người của Giáo-hội là những giáo-x, họ có những nơi mà giáo dân quy-tụ là để đi danh nghĩa công-đoàn Công-giáo hay trung-tâm Công-giáo. Các “cha x” cũng như các “tuyên-úy” thường tự làm quyên cũng như được nhiều người giáo dân cho là những nhân-số bất-kh-ng và bất-kh-xâm-phạm theo kiểu những ông quan đả-ph-ng thì phong-kiến để giữ quyên quy-t-đ-nh mà đi u và n- m giữ m- i s- trong sinh-hoạt của tập-thể tín-hộ. Hội-đ-ng giáo-x hay m- c-v có được đ- ra thì cũng chỉ là những nhân-số để “ch- y vi- c” cho cha x hay cha tuyên-úy mà không phải là những người t- do đ- u-hành các sinh-hoạt để đi s- h- ng đ- n họ c- v- n v- tâm-linh và đ- o- đ- c- của linh-m- c chánh x họ c- tuyên-úy. Chính các linh-m- c trong trách-v- đã quên mất nhiệm-v- chính của mình là các sinh-hoạt và ph- ng-v- thánh, m- c-v- và truy- n-giáo liên- đ- i v- i ba nhiệm-v- thánh-hoá, qu- n-tr- và giáo-hu- n. Th- c-t-, ba nhiệm-v- thiêng-liêng này đã không như không đ- c- hành x- đúng m- c- mà còn b- l- là, l- m- đ- ng và t- c-hoá.

Trước hết là nhiệm-v- thánh-hoá. Linh-m- c là công-s- -viên của giám-m- c (Episcopi cooperatores) để thông chia nhiệm-v- này với giám-m- c trong việc “qu- n- lý n- s- ng của ch- c t- t- i-ca” (oconomus gratiae supremi sacerdotii). Như Công-đ-ng Vatican II qui-đ-nh “Trong khi hoàn thành công việc thánh hoá, các linh-m- c chính x- hãy lo l- ng đ- vi- c- hành Hy-t- Thánh-th- phải là trung-tâm và tuy- t- đ- nh của toàn-th- đ- i s- ng của ng-đoàn Ki-tô giáo, phải n- -l- c đ- tín-hộ u đ- c- l- ng th- c- thiêng-liêng nuôi đ- ng nh- s- t- s- ng siêng năng lãnh nh- n- các Bí-tích.” (In perficiendo opere sanctificationis curent parochi ut celebratio Eucharistici Sacrificii centrum sit et culmen totius vitae communitatis christianae; itemque adlaborent ut fideles spirituali pabulo pascantur per devotam et frequentem Sacramentorum receptionem) . Th- c-t-, Thánh-l- đã b- m- t- s- linh-m- c biến thành món “quà t- ng” vô-t- -ch- c- tu- vào s- thân-thi- t- v- i những người các ông quý m- n hay c- n- k- t- thân và cũng là chiêu-bài để đ- đ- do- hay trung-ph- t- những gia-đ-nh hay giáo dân nào “không thu- n- ta”. Đã có nhiều trường-h- p- khi giáo dân lên tiếng góp ý, can ngăn hay phê-bình về hành-vi ch- ng nên làm của cha x- hay cha tuyên-úy thì li- n- b- các ông công-khai nói trên toà là những giáo dân đó s- không đ- c- ban các bí-tích khi c- n- thi- t- họ c- khi ch- t- không đ- c- đ- a vào nhà th- hay v- trung-tâm c- -hành l- an-táng.

Tiếp đến là nhiệm-v- qu- n-tr- hay cai qu- n. Đây là trách-v- mà linh-m- c hành-x- quy- n- b-nh m- t- th- a-tác-viên của Hội-thánh để xây đ- ng của ng-đoàn tín-hộ u trong chân-lý và thánh-thi- n- cũng như h- ng- đ- n của ng-đoàn, gây ni- m- hy-v- ng cho các tín-hộ u và khuy- n- kh-ích các tín-hộ u làm việc tông-đ- và truy- n- giáo. Trong S- c- l- nh v- ch- c- v- và đ- i s- ng các linh-m- c (Presbyterorum Ordinis) có nói th- a-tác-v- này đòi h- i- linh-m- c “th- c- hành

vi c kh ch riêng bi t c a v ch n d t các linh-h n, t b nh ng ti n-nghi riêng, không tìm ki m t l i nh ng tìm l i ích cho nhi u ng i đ h đ c c u r i” (communitatis rectores ascetim pastoris animarum propriam colunt, propriis commodis renuntiantes, non quod sibi utile est quaerentes sed quod multis, ut salvi fiant). V i tinh-th n này, ch cai qu n chính là coi sóc hay ch n d t ch không đ ng nghĩa v i cai-tr hay ôm-đ m h t m i s , nh t là c a c i v t-ch t, vào trong m t tay che tr i c a linh-m c chính x hay tuyên-úy. Càng ngày ng i ta càng đ m đ u c r t ít con s các th a-tác-viên (ministri) c a Đ c Ki-tô đ ng v i nghĩa nh S c-l nh c a Giáo-h i nêu ra mà ch là nh ng cha x mang c t cách c a các công h u th i phong-ki n quan-liêu đ u c c t đ t phong v ng. Còn h i-ngo i thì nhi m-v tuyên-úy - ch dùng đ ng nghĩa nh t cho linh-m c t i nh ng đ n-v không ph i là giáo-x - đã đ c mang thêm m t tính-t n a bên c nh là “qu n-nhi m” đ thành linh-m c tuyên-úy qu n nhi m r i d n d n b r i b t đi ch tuyên-úy là nghĩa chính đ ch còn là linh-m c qu n-nhi m mà thôi.

Cu i cùng là nhi m-v giáo-hu n. Đây là nhi m-v tr i v t trong các nhi m-v chính y u c a hàng giám-m c và các linh-m c tu-sĩ đ chân-lý v Đ c Ki-tô đ u c rao truy n. Tin M ng C u-đ và các hu n-th , quy-lu t c a H i-thánh đ c d n gi i và thông-truy n cho muôn dân qua nhi m-v quan-tr ng này ch không ph i ý riêng đ m ra đ y tín-h u ph i theo hay u n n h thành nh ng k vâng l i t i m t. Th c-t , giáo dân Vi t-Nam đã nh n đ u c nh ng gì thu c trách-nhi m này n i Giáo-h i? S l ng linh-m c thì nhi u vô k , song có bao nhiêu linh-m c sau khi th -phong v n còn v a lo m c-v v a chuyên-tâm nghiên-c u h c h i thêm và nh t là con s các linh-m c vi t sách nghiên-c u hay ngh -lu n v giáo-lý, th n-h c, v tu-đ c hay đ i s ng n i-tâm trong đ c tin ch ng h n thì l i càng khiêm-t n. Chính vì v y mà lâu d n ph n đ ng đã bi n thành tính ù-l c m n tr c sao sau v y cho kh i ph i thay đ i, r c r i. Th m chí nh ng l i gi ng trong Thánh-l Ch -nh t là đi u bu c mà cũng r t nhi u ng i không nghiêm-túc chu n-b tr c, r i khi b c lên b c gi ng thì ch gi i-thích thêm đôi chút v bài Tin M ng v a đ c. Tuy nhiên, nh v y cũng còn đ h n là có ông đ m chuy n phim hay chuy n tình ra k và t h n n a là dùng “toà gi ng” đ nói chuy n quyền góp ti n b c, đ nói xiên nói xéo nh ng cá nhân nào đó làm ông m t vui ho c ch ng đ i các vi c ch ng nên mà ông đã làm.

Trong nh ng phân-tích c a linh-muc Đ Xuân Qu có hai đ i m cũng c n minh ch ng thêm là thích phô tr ng, chu ng hình th c và thi u nhân b n trong cách giao t .

Có l tính **thích phô-tr ng và chu ng hình-th c** là m t trong nh ng thói t c đáng ph n-n n i ph n l n các giáo-sĩ, linh-m c, tu-sĩ. Tr c h t, n u nh ngoài xã-h i Vi t-Nam hi n nay ng i ta v ng ngo i nh th nào thì não-tr ng này cũng n ng n trong Giáo-h i không kém. Cũng có thái-đ ngó nhau v vi c ng i này, ng i kia “đ c” đi n c ngoài ho c phân bi t gi a vi c đ c ch u ch t i n c ngoài hay t i Vi t-Nam làm chu n m c cho tài đ c c a m t linh-m c hay giám-m c. Các dòng tu – ph n nhi u là dòng n – đ ng có t -n n đ u nhau g i ng i đi m thêm nhà t i h i-ngo i và h n-di n cho đó là đ u ch c a s phát-tri n mà không xét xem là đ ng phát-tri n ra sao, Đ c Ki-tô có đ c s gì nh ý Ng i mong đ i hay ch là

cung cách cßa ngßi kinh-doanh đi tìm thß-trßng có nhißu lßi-nhußn theo thói “rußng gßn cß mßc không cày, chß xa quà rß mßy ngày cũng đi”? Bßi vì, chß mßt cánh đßng lúa chín vßi 80 trißu dân mà đã mßy thß-kß qua đi rßi con sß phßn trăm ngßi tin vßn còn ß mßc quá khiêm-tßn thì sß-mßng đã xong làm tròn đßc bao nhiêu đßu, hà cß phßi vói tay mãi đßu đßu. Chßng lßi mang tham-vßng trßng cß hßng truyßn-giáo vßi quá-khß vì đã đßn thßi đßn bußi giáo-sß và tu-sß Vißt-Nam trßng truyßn-giáo cho hßi-ngoßi, cho Tây-phßng hoßc chßy theo chăm sóc cho thißu sß ngßi Công-giáo Vißt-Nam tßi hßi-ngoßi? Có ngßi sau khi đi ngoßi-qußc vßi lißn bßt chßc mßt vài đßu đem thßc-hißn trong xß mình mà không cßn suy xét xem có cßn nhân-tình hay không. Đßy là trßng-hßp mßt linh-mßc coi xß trên mißn xa đã ra lßnh trong xß khi gia-đình nào có tang thì không đßc may tang-phßc theo phong-tßc cß-truyßn bßng vßi xô gai mà tßt cß phßi mßc Âu-phßc đen nhß các nßc Tây-phßng. Rßi dòng này “lên mßt” hoßc mßc cßm vßi dòng kia khi có nhißu hay ít ngßi đi hßc ß nßc ngoài. Mßt linh-mßc dòng đã nhßp tu ß ngoßi-qußc, có đßp vß thăm nhà dòng ß Vißt-Nam bß trên cũ trách “tôi thßt là thßt vßng vß cha quá” ví lý-do ông không vßn-đßng cách nào cho anh em trong nhà sang ngoßi-qußc tu-hßc. Ông còn cho bißt thêm là ông đßc mßi gißng vß đßc khó nghèo trong đßp lß “mß tay” cßa mßt anh em trong dòng. Ông say sßa gißng nhß đßc ßn thßn-hßng nhßng khi Thánh-lß vßa xong thì ông hoa mßt vßi bßa tißc thßt xa-xß đißn ra ngay tßi nhà dòng vßi mßy trăm thßc khách khißn ông phßi -theo lßi ông kß - tránh đi cho khßi xßu hß. Rßi nhßng tißc-tùng rßn ràng mßng hßt lß vàng, lß bßc đßn sinh-nhßt, quan thßy bßn mßng đã là hình ßnh méo mó quá quen thußc và quá cách-bißt vßi bình dân bá tính vß đßc khó nghèo. Nßp sßng xa-hoa, lß-nghi phong-kißn hßp vßi quyßn-bính cha chú đßc đißn ý sai lßc đã đßn đßn

tác-phong thißu nhân bßn

trong cách giao tß là vißc tßt nhiên phßi đßn. Đßc Ki-tô vì con ngßi mà phßi làm ngßi ß trßn thß ba mußi ba năm đß rßi ngày nay mßt môn sinh cßa Ngßi phßi vißt lên câu này thì đúng là tßm lòng can-đßm cßa ông đã đßm ngßc thay cho cß tßp-thß huynh-đß trong Đßc Ki-tô.

Khi đßa trên Tin Mßng cßa Đßc Ki-tô và giáo-lý cßa Hßi-thánh Chúa làm đßnh mßc đß thßy Giáo-hßi Công-giáo Vißt-Nam có nhßng bißu-hißn thái-quá nhß trên thì cũng tß ngußn chân-lý này mà nhìn ra đßc nhßng đßu bßt cßp trong cßng-đoàn tín-hßu. Nßu thái quá là vußt quá mßc thßng, là quá trßn quá đß gây nhißu sai lßc trong đßi sßng đßc tin bao nhiêu thì bßt cßp là không kßp, không bßng, không tßi mßc cũng nguy hßi bßy nhiều. Bßng chßng là nhß Mßc Giao ghi nhßn là mßc hißu bißt cßa nhißu giáo dân vß sß tßng quan gißa giáo sĩ và giáo dân còn quá nông cßn... Ngßi bßnh hay ngßi chßng chß hành đßng vì cßm tính, không bißt tßi lý và tình, không bißt lußt lß và đßng lßi cßa Giáo Hßi thì chßa thß coi là giáo dân trßng thành...”. Đây chính là sß bßt cßp cßa giáo dân.

Thßc-tß, không phßi chß có sß hißu bißt cßa nhißu giáo dân vß sß tßng quan gißa giáo sĩ và giáo dân còn quá nông cßn mà là sß hißu bißt vß mßi lý lß trong tinh-thßn Phúc-âm, nguyên-tßc và lß lußt cßa Giáo-hßi đß tß đßy dung-hoà đßc nßp sßng đßo cũng nông cßn. Rßt nhißu giáo dân theo đßo nhß thói quen, cũng mang tính ù lß cß mußn trßc sao sau vßy cho khßi phßi thay đßi, rßc rßi; thßm chí không cßn nhìn lên cao hßn khßi nóc nhà thß và không cßn nghe lßi ai ngoài cha xß. Chúa ß trên trßi cao và ngay cß Toà Giám-mßc đß-phßn cũng xa hßn nhà xß thì

nói gì đến những huân-thực, giáo-lý và giáo-luật loan đi từ Vatican. Họ vẫn nói cha thay mặt Chúa, rồi cha là rồi Chúa cho nên cha đã thay mặt Chúa còn để cho huân-gi cấp là thay cho các Hierarchy và Hierarchy Giám-mục thối-gi cho nên tất cả mọi sự đã nằm trong chức thánh của cha rồi, bây giờ các cha phán dạy đi này, còn chuyển đi sau thì đã có những lễ cầu “xin” bằng giá cao. Phận làm giáo dân Việt-Nam sống trong hàng-ân của Chúa cách đến gần những việc đó. Để kinh nghiệm, lại vãng qua cấp “dâng” các cha thối-gi xuyên là thánh-thiện, gục ngã mọi rồi.

Tuy nhiên, không hẳn là họ đã yên bề như vậy. Họ cũng biết phân biệt thối-gi, phân biệt đến trên song vì quen bề “cai-trợ, cai quản” như vậy cho nên rồi thêm mọi các có thể nằm dưới chức các việc mang chức thánh, số lúc chức không được ban các phép chức nên không bao giờ dám đi-thoại thối-gi linh-mục tu-sĩ mà là đi rồi tai, xì xèo to như vậy nhau. Chung cuộc thì tiếng lành đến xa mà tiếng dơ càng đến xa hơn cho đến khi có dịp thì bùng ra kiểu “tức nước vỡ bờ”, bắt phân lý rồi như có một hai giáo dân phát biểu quá hăng say rồi rồi thì ồn ào, gây phẫn nộ người một số linh mục hiện diện, khi nào một vài đã lên máy vi âm truyền đến Giáo Luật để chức minh con chiên phải phẫn nộ từng chức chiên..

Tác-giả Mục Giáo góp ý là vẫn để giáo-dục giáo dân cần phải để ra một cách nghiêm-chặt. Những ai giáo-dục ai đây khi mà những người mang trách-nhiệm giáo-huấn thối-gi rồi đang cẩu-thóc phong kiến, tính ù lờ của muôn triệu sao sau vậy cho khi phải thay đổi, rồi rồi; nhất là khi giáo dục của các nước theo tinh-thần của Công-đồng Vatican II cùng những tài-liệu tiếp theo của Giáo-hội thì có khác gì đem quay ngược mọi giáo viên mình? Bởi vì khi giáo dân học truyền thành thì “cha” cũng phải tay để tu-luyện rồi cho đâu còn để thông-dong từ-từ trên số mê-tín của tín-hữu nữa. Thêm vào đó Giáo-lý của Chúa; Giáo-luật, giáo-huấn của Hierarchy không phải để cho giáo-sĩ, linh-mục và tu-sĩ để quy định nằm trong tay như những sợi dây trời buột giáo dân theo ý suy-diễn riêng từng cá-nhân hoặc là cây roi của người chăn dắt lừa đàn thú. Tất cả chính là đèn soi, là chân-lý hướng đến cho các mọi người mang danh hiệu Ki-tô hữu, bao gồm các Ki-tô hữu mang chức thánh và Ki-tô hữu giáo dân. Tại sao giáo dân không chịu để Kinh Thánh nghiệm hơn một chút, không tìm cho bản thân và gia-đình một cuốn tài-liệu Công-đồng và một cuốn giáo-luật để thấy rõ số phân-nhiệm cho từng thành-phần, từng chức-vực rồi các thối-gi mà đi-thoại thì đâu đến nỗi phải đòi hỏi số tôn truyền chức để và trách-nhiệm của giáo dân trong Giáo Hội, các thối-gi là để góp phần vào những quy định để nhấc cờ đi những người cao hơn? Không những thế, việc học hỏi để truy tìm chân-lý còn là bản-phần của mọi người tin Chúa nữa chứ không phải là lúp xúp như bề ngoài của cảm nín trong từng lúc, rồi đến lúc rồi than phiền về thái độ và việc làm của một số linh mục cách nào ào và quá trớn, không đúng tinh-thần và luật-là để bề bề rồi cho số đồng giáo dân vẫn đã ù-lì cảm nín càng tin rằng thái độ buông xuôi mọi sự để cho theo rồi các cha dạy là đúng trong khi các cái “thái quá của cha” rồi cái “bắt cờ của con” để đóng đinh Để Ki-tô thêm rồi của thiên-niên kể thối-gi ba này.

Thái Quá và Bớt Cướp

Tác Giả: Phạm Minh-Tâm

Chúa Nhật, 14 Tháng 12 Năm 2008 01:23

Chợ ng h n khi nhợ ng giáo dân c a x đ o mi n quê kia thay vì ch bi t đi than th v l nh c a cha x c m không cho m c tang-ph c c -truy n mà ph i m c Âu-ph c m u đen trong tang l thì t i sao không tr c ti p đ t v n-đ v i ông rợ ng đ y là phong-t c c -truy n thu c lãnh-v c v n-hoá ch không thu c phợ ng-v và bí-tích cho nên không th dùng ch c linh-m c đ c m hay b i b mà ch nên có nhợ ng đợ ngh t -nhợ phù-hợ p v i hoàn-c nh x h i.

Tóm l i, n u hai thành-ph n căn-b n c a giáo-h i mà c hai c c thái quá và bớt c p nh v y thì làm gì có tợ ng-quan, làm gì có hi p-nh t và làm gì có đợ ng-hành, đợ ng-ti n. Và con đ uợ ng tợ ng-lai đợ ng hợ ng v đ u, quê tr i hay ch là đi loanh-quanh đ y m i m t?